

## BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

# SikaProof®-730 PA

(Tên cũ MSeal 730PA)

Màng chống thấm bám dính toàn bộ gốc HDPE, thi công trước cho kết cấu ngầm

### MÔ TẢ

SikaProof®-730 PA là màng chống thấm gốc HDPE, với lớp cường chất kết dính đặc biệt nhạy cảm với áp lực để tạo sự bám dính hóa học tốt với bề mặt bê tông. SikaProof®-730 PA tạo thành một lớp màng phủ đồng nhất và dính chặt vào bê tông được đổ trên nó, ngăn chặn nước thấm qua màng và ngăn chặn hiện tượng thấm ngang ngay cả dưới áp lực tĩnh thủy lớn. SikaProof®-730 PA vẫn duy trì độ bám dính chắc chắn vào bề mặt bê tông kết cấu và duy trì các tính năng của nó ngay cả khi có sự sụt lún đất nền ở bên dưới lớp bê tông lót.

### ỨNG DỤNG

SikaProof®-730 PA được sử dụng trong các ứng dụng chống thấm kết cấu ngầm như tầng hầm với áp lực mực nước ngầm cao, chống thấm đường hầm dạng đào hở (cut & cover).

### ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Bám dính toàn bộ với bê tông mới đổ – Ngăn ngừa sự thấm nước
- Không bị ảnh hưởng bởi điều kiện ẩm ướt – Cho phép áp dụng cho các khu vực có mực nước ngầm cao
- Không bị ảnh hưởng bởi sự nhiễm bẩn – Không yêu cầu bất kỳ sự bảo vệ đặc biệt nào trong quá trình thi công, có thể dễ dàng vệ sinh bằng máy nén khí hoặc vòi nước áp lực cao.
- Thi công đơn giản và dễ dàng – Không yêu cầu thiết bị và kỹ thuật hàn nối đặc biệt.
- Kháng hóa chất – Phù hợp với các điều kiện địa chất ngầm
- Mối nối bám dính toàn bộ và kín nước – Đảm bảo kín nước hoàn toàn

### THÔNG TIN SẢN PHẨM

Đóng gói	Cuộn 1.2 x 20 m
Hạn sử dụng	12 tháng kể từ ngày sản xuất nếu được bảo quản đúng cách
Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên, chưa mở và không hư hỏng ở nơi khô ráo có nhiệt độ từ +5 °C đến +30 °C. Cuộn được lưu theo phương nằm ngang. Không xếp chồng các cuộn lên nhau hoặc đặt dưới pallet của bất kỳ các loại vật liệu nào khác trong quá trình lưu trữ và vận chuyển.
Độ dày	1.2 mm
Khả năng kháng đâm thủng của tĩnh lực	$\geq 1000$ N (ASTM E154 Modified)
Cường độ kéo	$\geq 25$ N/mm <sup>2</sup> (ASTM D412)
Độ giãn dài tới đứt	$\geq 500$ % (ASTM D412)
Độ bám dính	$\geq 2.4$ N/mm (bám dính lên bê tông) (ASTM D903 Modified)

	Cường độ bám dính (lên bê tông), với nhiệt độ bề mặt (70 °C): ≥ 2.0 N/mm (ASTM D903 Modified)	
<b>Khả năng kháng xé rách (đỉnh)</b>	Khả năng kháng rách đỉnh: ≥ 500 N (EN12310-1)	
<b>Khả năng kháng tách mối nối</b>	1.0 N/mm (23 °C) (ASTM D1876 modified) Sau khi ngâm trong nước, ở 23 °C: 1.0 N/mm (ASTM D1876 modified)	
<b>Cường độ mối nối</b>	Cường độ mối nối HDPE, ở 23 °C ≥ 1.0 N/mm Cường độ mối nối HDPE, ở 4 °C ≥ 1.0 N/mm	
<b>Sự ổn định kích thước</b>	≤ 0.5 % (SS 374-1994)	
<b>Khả năng chịu uốn ở nhiệt độ thấp</b>	Đạt (ở -25 °C) (ASTM D1970)	
<b>Khả năng kháng sự dịch chuyển của nước ở mặt bên</b>	71 m (ở 23 °C) (ASTM D5385 modified)	
<b>Chống thấm</b>	71 m (ASTM D5385 modified)	
<b>Ảnh hưởng của hoá chất lỏng, bao gồm nước</b>	Ngâm với các dung dịch: Duy trì cường độ chịu kéo: ≥ 90% (DIN 16726) Duy trì khả năng chọc thủng: ≥ 90% Duy trì độ dẫn dài: ≥ 90%	
<b>Kết cấu hệ thống</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>SikaProof®-936 là băng dính hai mặt được sử dụng cho các chi tiết đặc biệt tại các điểm kết thúc của màng với cuộn rộng 80mm và dài 50m</li> <li>SikaProof®-937 là dạng băng dính một mặt được sử dụng chống mép và sửa chữa màng với cuộn rộng 120mm và dài 50m</li> </ul>	

## THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

## SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG

### CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Cần có một bề mặt nền chắc chắn để loại bỏ chuyển vị trong quá trình đổ bê tông. Bề mặt nền phải đồng nhất và nhẵn, không có khe hở hoặc lỗ rỗng. Đổ vữa định vị các lỗ xuyên sàn để có tính ổn định.

### Bề mặt nằm ngang

Bê tông lót không có cốt liệu rời rạc và nhô ra các bề mặt sắc nhọn. Bề mặt không cần phải khô hoàn toàn nhưng không được đọng nước.

### Bề mặt thẳng đứng

Sử dụng loại bề mặt thích hợp như bê tông, ván khuôn để làm tấm đỡ, tạo bề mặt hỗ trợ thích hợp cho việc cố định màng chống thấm.

### THI CÔNG

Chi tiết về cách thi công màng có thể được tham khảo từ tài liệu Biện pháp thi công, Sổ tay lắp đặt và Hướng dẫn thi công và luôn được điều chỉnh dựa theo điều kiện thực tế công trường.

### Sửa chữa màng

Kiểm tra màng trước khi đặt ván khuôn, đặt cốt thép hoặc đổ bê tông. Nếu màng chống thấm có bất kỳ hư hại nào trên bề mặt như đã được nêu ở trên sẽ được sửa chữa bằng băng dán SikaProof®-937.

### Đổ bê tông

Đảm bảo lớp màng nhựa bảo vệ màng chống thấm phải được bóc hết trước khi đổ bê tông. Nên đổ bê tông trong vòng 60 ngày sau khi lắp màng. Cần cẩn thận để tránh bất kỳ hư hỏng đối với màng trong quá trình đầm lên bê tông.

Ngoài ra, trong quá trình đổ bê tông, máy đầm rung không được chạm vào màng chống thấm.

Liên hệ phòng kỹ thuật Sika để biết thêm chi tiết.

## GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ

nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

## LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

### Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1  
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam  
Tel: (84-251) 3560 700  
Fax: (84-251) 3560 699  
sikavietnam@vn.sika.com  
vnm.sika.com



### Bản chi tiết sản phẩm

SikaProof®-730 PA  
Tháng Chín 2024, Hiệu đính lần 02.01  
02072000000002001

SikaProof-730PA-vi-VN-(09-2024)-2-1.pdf

